

Số/No.: 33/2026/MWG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2026
HCMC, June 23, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

- Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- To:** - *State Securities Commission of Vietnam;*
- *Hochiminh Stock Exchange;*
- *Vietnam Stock Exchange;*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động (“Công ty”)/ *Mobile World Investment Corporation (“Company”)*

- Mã chứng khoán/*Stock code*: MWG
- Địa chỉ/*Address*: Số 222 Yersin, Phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam/ *No.222 Yersin Street, Thu Dau Mot Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam*
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: (028) 38 125 960

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động công bố các nội dung sau:/ *Mobile World Investment Corporation announced the information as follows*:

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/NQ/HĐQT-2026 ngày 23/06/2026 thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động cho các lãnh đạo và cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty và các công ty con (“ESOP 2025”), đính kèm danh sách chi tiết Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2025 và Quy chế phát hành ESOP 2025./ *Board of Directors’ Resolution No. 05/NQ/HDQT-2026 dated 23 June 2026 approving the implementation of the Employee Stock Ownership Plan for key leaders and managers of the Company and its subsidiaries (“ESOP 2025”), attached with the detailed list of Employees participating in ESOP 2025 and the ESOP 2025 Issuance Regulations.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/06/2026 tại đường dẫn <https://mwg.vn/>.

This information was disclosed on the company’s website on June 23, 2026 via:
<https://mwg.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and take responsibility for the law.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

Mobile World Investment Corporation

Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện pháp luật

General Director and Legal Representative



VU ĐANG LINH

A small blue signature or mark, possibly a stylized "TL" or similar initials, located below the name VU ĐANG LINH.

Số: 05/NQ/HĐQT-2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung ngày 29/11/2025 (“Luật Chứng khoán”);
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 245”);
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động (“Công ty”) như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm; và
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2026 ngày 18 tháng 04 năm 2026;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) số 05/BBH/HĐQT-2026 ngày 23 tháng 06 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động cho các lãnh đạo và cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty và các công ty con đã được thông qua tại Điều 5 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2026 ngày 18 tháng 04 năm 2026 (“ESOP 2025”) như sau:

- | | | |
|----|--|---|
| 1 | Tên cổ phiếu phát hành | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động |
| 2 | Loại cổ phiếu | : Cổ phần phổ thông |
| 3 | Mã chứng khoán | : MWG |
| 4 | Mệnh giá cổ phiếu | : 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 5 | Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 1.468.423.529 cổ phiếu |
| 6 | Số lượng cổ phiếu quỹ | : 1.269.648 cổ phiếu |
| 7 | Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành | : 7.342.117 cổ phiếu |
| 8 | Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá | : 73.421.170.000 đồng |
| 9 | Tỷ lệ phát hành | : 0,5% (không phải năm phần trăm) |
| 10 | Giá phát hành | : 10.000 đồng/1 cổ phiếu |
| 11 | Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo giá phát hành | : 73.421.170.000 đồng |
| 12 | Mục đích phát hành | : - Ghi nhận sự nỗ lực của các lãnh đạo và cán bộ quản lý (CBQL) chủ chốt (sau đây gọi chung là “Người lao động”) trong việc hoàn thành các |

- mục tiêu chung và những đóng góp tích cực cho sự phát triển dài hạn của Công ty/Công ty con.
- Thiết lập cơ chế gắn kết chặt chẽ lợi ích của Người lao động với lợi ích của Cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
 - Giúp Công ty duy trì được đội ngũ nhân sự giỏi, có đạo đức kinh doanh, cam kết gắn bó lâu dài để đảm bảo tính kế thừa và ổn định trong bộ máy điều hành trước những biến động của thị trường lao động.
- 13 Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành : Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phiếu ESOP 2025 dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- 14 Đối tượng phát hành : Là Cán bộ lãnh đạo và Cán bộ quản lý chủ chốt đang ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty, công ty con đáp ứng đủ tiêu chuẩn tham gia chương trình ESOP 2025 được chia thành các nhóm sau:
- Nhóm 1: Tổng giám đốc;
- Nhóm 2: Giám đốc bán hàng toàn quốc; Giám đốc phát triển kinh doanh;
- Nhóm 3: Giám đốc ngành hàng; Giám đốc chức năng của các chuỗi; Giám đốc khối phục vụ; Giám đốc bán hàng cấp vùng;
- Nhóm 4: Trưởng phòng khối phục vụ.
- 15 Tiêu chuẩn phát hành : Các tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP 2025 gồm:
- Thuộc đối tượng được nêu tại mục 14.
 - Ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty, công ty con tối thiểu từ ngày 31/12/2025 trở về trước và vẫn còn hiệu lực cho đến ngày Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước có thông báo nhận đầy đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP 2025.
 - Người lao động không thuộc một trong các trường hợp:
 - Vi phạm nội quy lao động của Công ty, công ty con;
 - Đã nộp đơn xin nghỉ việc và đang được giải quyết thủ tục thôi việc;
 - Không được Công ty, công ty con tái ký Hợp đồng lao động;
 - Công ty, công ty con đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động;
 - Đang trong quá trình xử lý kỷ luật lao động.

- Có kết quả hoàn thành công việc trong năm 2025 từ 80% trở lên.
- 16 Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động : Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng Người lao động được xác định theo nguyên tắc quy định chi tiết tại Quy chế phát hành ESOP 2025.
- 17 Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu ESOP : Số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi Người lao động được làm tròn đến hàng đơn vị. Cụ thể, nếu phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 0,5 thì được làm tròn lên 01 đơn vị; nếu phần thập phân nhỏ hơn 0,5 thì được làm tròn xuống.
- 18 Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 49% (căn cứ vào việc Công ty đã thực hiện nộp thông báo về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho UBCK ngày 04/06/2021 với mức 49% và đã nhận được công văn số 3239/UBCK-PTTT ngày 30/06/2021 của UBCKNN về việc nhận được hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa đầy đủ, hợp lệ).
- Theo phương án phát hành nêu trên, Công ty chỉ thực hiện phát hành cổ phiếu cho Người lao động là người Việt Nam, không phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài nên phương án phát hành này không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và vẫn đáp ứng đúng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
- 19 Hạn chế chuyển nhượng : 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của Người lao động), sau mỗi năm sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.
- 20 Phương án xử lý số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết : Số cổ phiếu còn dư do Người lao động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2025 đến thời điểm Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, Người lao động không còn thuộc đối tượng và/hoặc đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2025 thì HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối lại cho Người lao động khác theo danh sách đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức

giá phát hành. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyên nhượng trong vòng 2 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

- 21 Thu hồi/Mua lại cổ phiếu ESOP : Công ty sẽ thực hiện thu hồi/mua lại số lượng cổ phiếu ESOP của Người lao động trong các trường hợp sau:
- Người lao động nghỉ việc trước thời hạn hạn chế chuyên nhượng kết thúc (bao gồm cả việc HĐLĐ hết hạn và không được Công ty/Công ty con gia hạn trừ các trường hợp khác theo quyết định của HĐQT).
 - Người lao động bị xử lý kỷ luật lao động, sa thải theo quy định của Công ty/Công ty con hoặc các hình thức kỷ luật khác theo Bộ luật Lao động hoặc vi phạm các quy định của nội quy lao động và/hoặc các quy chế nội bộ của Công ty/Công ty con.
 - Trong trường hợp Người lao động qua đời trong thời gian cổ phiếu còn hạn chế chuyên nhượng, toàn bộ cổ phiếu còn hạn chế chuyên nhượng của Người lao động sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ (sau thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật) và chuyển giao cho người thừa kế hợp pháp của nhân viên đó theo quy định của pháp luật.
- Giao cho HĐQT quyết định cụ thể các trường hợp thu hồi/mua lại cổ phiếu ESOP.
- 22 Phương thức thanh toán : Chuyển khoản
- 23 Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu : - Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
- Số tài khoản: 3103536868
- Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
- 24 Thời gian dự kiến phát hành : Trong quý II và quý III năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành.
- 25 Thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung : Thực hiện thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh

(HOSE) theo quy định.

- 26 Phương án bán cổ phiếu ESOP : Đối với số cổ phiếu ESOP được Công ty thu hồi/mua lại của Người lao động quy định tại mục 21, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định phương án bán ra số lượng cổ phiếu thu hồi/mua lại để đảm bảo việc bán ra phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm.

- Điều 2:** Thông qua danh sách chi tiết Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2025 được nêu tại điều 1 và số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động (đính kèm Nghị quyết này).
- Điều 3:** Thông qua Quy chế phát hành ESOP 2025 cho cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty và các Công ty con theo phương án phát hành cổ phiếu như được nêu tại điều 1 (đính kèm Nghị quyết này).
- Điều 4:** Thông qua Hồ sơ phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 2025, bao gồm:
- Báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP 2025;
 - Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng của Công ty năm 2025;
 - Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành ESOP 2025;
 - Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai phương án phát hành ESOP 2025; Danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP 2025 và Quy chế phát hành ESOP 2025;
 - Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu;
 - Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).
- Điều 5:** HĐQT giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc quyết định (tùy vào từng vấn đề phù hợp theo quy định Điều lệ và Pháp luật cho phép), thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu ESOP 2025 bao gồm:
- a. Ký ban hành Quy chế phát hành ESOP 2025 theo Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cũng như toàn quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung để làm rõ các tiêu chí và các phân bổ theo đúng nguyên tắc đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để hoàn tất phát hành ESOP 2025;
 - b. Lựa chọn ngân hàng thương mại để mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt phát hành;
 - c. Thực hiện việc đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP 2025 tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
 - d. Sửa đổi, bổ sung các điều khoản liên quan tới Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty tương ứng với kết quả phát hành thực tế và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
 - e. Thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và thay đổi nội dung Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền (Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - f. Tùy thuộc vào tình hình thực tế hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, được toàn quyền quyết định việc chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện các lỗi từ ngữ, kỹ thuật của các văn bản, nội dung của văn bản chưa rõ ràng mà không làm thay đổi bản chất nội dung đã được thông qua của điều này.

Điều 6: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các bộ phận, cá nhân có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm hoàn tất các thủ tục theo đúng các nội dung được thông qua.

Điều 7: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc;
- Ban Pháp chế

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



NGUYỄN ĐỨC TÀI



No: 05/NQ/HDQT-2026

HCMC, June 23, 2026

**RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
MOBILE WORLD INVESTMENT CORPORATION**

- Pursuant to Law on Enterprise No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17th, 2020 (“Law on Enterprises”);
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved on November 26, 2019, and amended and supplemented on November 29, 2025 (“Law on Securities”);
- Pursuant to Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025, amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing a number of articles of the Law on Securities (“Decree 245”);
- Pursuant to the Charter of Mobile World Investment Corporation (the “Company”) as amended, supplemented from time to time;
- Pursuant to the Resolution No. 01/NQ/DHDCD/2026 of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“AGM”) dated April 18, 2026;
- Pursuant to the Minutes of the Meeting of the Board of Directors (“BOD”) No. 05/BBH/HDQT-2026 dated June 23, 2026.

RESOLUTION.

ARTICLE 1. Approval of the implementation of the Employee Stock Ownership Plan for key leaders and managers of the Company and its subsidiaries, as approved under Article 5 of Resolution No. 01/NQ/DHDCD/2026 of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders dated April 18, 2026 (“ESOP 2025”), with the following details:

- | | | |
|---------------------------------------|---|---|
| 1. Name of shares | : | Shares of Mobile World Investment Corporation |
| 2. Stock type | : | Common shares |
| 3. Stock code | : | MWG |
| 4. Par value | : | VND 10,000 per share |
| 5. Total number of outstanding shares | : | 1,468,423,529 shares |
| 6. Number of treasury shares | : | 1,269,648 shares |
| 7. Number of shares to be issued | : | 7,342,117 shares |
| 8. Total value at par value | : | VND 73,421,170,000 |

9. Issuance ratio : 0.5% (zero point five percent)
10. Issuance price : VND 10,000 per share
11. Total issuance value at issuance price : VND 73,421,170,000
12. Purpose of issuance : - To recognize the contributions of key leaders and managers (collectively referred to as “Employees”) in achieving the Company’s targets and contributing to the long-term development of the Company and its subsidiaries;
- To align the interests of Employees with those of Shareholders and the sustainable development of the Company;
- To retain talented personnel with strong professional ethics and long-term commitment, ensuring succession and stability in the management team amid labor market fluctuations.
13. Use of proceeds : The total proceeds from the ESOP 2025 issuance are expected to be used to supplement working capital for the Company’s business operations.
14. Eligible participants : Employees who are leaders and key managers having official labor contracts with the Company or its subsidiaries and meeting the eligibility criteria for participation in the ESOP 2025 plan are categorized into the following groups:
Group 1: General Director;
Group 2: National Sales Director; Business Development Director;
Group 3: Category Director; Functional Director of the chains; Service Division Director; Regional Sales Director;
Group 4: Department Manager (Service Division).
15. Eligibility criteria : Eligibility criteria for Employees to participate in the ESOP 2025 are as follows:
- Falling under the category specified in Section 14.
- Having official labor contracts with the Company or its subsidiaries on or before

December 31, 2025, and still valid until the State Securities Commission confirms receipt of complete ESOP 2025 issuance documents;

- Not falling into any of the following cases:
 - Violating internal labor regulations of the Company and its subsidiaries;
 - Having submitted resignation and currently under exit procedures;
 - Not having labor contracts renewed by the Company and its subsidiaries;
 - Being unilaterally terminated by the Company or its subsidiaries;
 - Being subject to disciplinary proceedings.
- Achieving a performance completion rate of at least 80% in 2025.

16. Principles for allocation of shares to each Employee : The number of shares allocated to each Employee shall be determined in accordance with the principles specified in the ESOP 2025 Issuance Regulations.
17. Principle for rounding ESOP shares : The number of shares allocated to each Employee is rounded to the nearest whole number. Specifically, if the decimal part is 0.5 or greater, it is rounded up by 1 unit; if the decimal part is less than 0.5, it is rounded down.
18. Foreign ownership limit compliance : - The Company's maximum foreign ownership ratio is 49% (based on the Company's submission of the notification on foreign ownership limits to the State Securities Commission on June 4, 2021, at the level of 49% , and the receipt of Official Letter No. 3239/UBCK-PTTT dated June 30, 2021 from the State Securities Commission acknowledging receipt of a complete and valid dossier for such notification).
- Under the issuance plan, the Company will carry out the issuance of shares only to Employees who are Vietnamese nationals and will not issue shares to foreign investors; therefore, this issuance will not change the current

foreign ownership ratio and will remain in compliance with the Company's maximum foreign ownership limit.

19. Transfer restrictions : A lock-up period of 02 (two) years from the completion date of the issuance (the date on which the collection of share subscription payments from Employees is completed). After each year, 50% of the purchased shares shall be released from transfer restrictions; specifically, 50% after the first year and 100% after the second year.
20. Treatment of unsubscribed shares : Any shares remaining unsubscribed due to Employees not registering to purchase, or having registered but failing to pay or fully pay within the prescribed period, or due to Employees no longer being eligible and/or meeting the criteria to participate in the ESOP 2025 during the period from the Board of Directors' approval of the list of eligible Employees to the date the State Securities Commission confirms receipt of the complete ESOP issuance dossier, shall be reallocated at the full discretion of the Board of Directors to other Employees from the initially approved list at the same issuance price. Such reallocated shares shall be subject to a transfer restriction of two (2) years from the completion date of the issuance;
- In the event that the Board of Directors does not fully distribute the remaining shares, such undistributed shares shall be cancelled, and the Board of Directors shall issue a decision to complete the issuance.
21. Withdrawal / Repurchase of ESOP shares : The Company shall withdraw/repurchase ESOP shares from Employees in the following cases:
- Employees resign before the end of the lock-up period (including cases where the labor contract expires and is not renewed by the Company/the subsidiaries, except as otherwise decided by the Board of Directors).
 - Employees are subject to disciplinary action, dismissal in accordance with the regulations of the Company/the

subsidiaries, or other forms of discipline under the Labor Code, or violate the internal labor regulations and/or other internal policies of the Company/the subsidiaries.

- In the event of an Employee's death during the lock-up period, all restricted shares held by such Employee shall not be withdrawn and shall be fully released (after one year from the completion date of the issuance in accordance with applicable laws) and transferred to the lawful heirs of such Employee in accordance with applicable laws.

Authorize the Board of Directors to determine specific cases for the withdrawal/repurchase of ESOP shares.

22. Payment method : Bank transfer
23. Bank information for opening an escrow account for receiving share subscription proceeds : - Account Name: Mobile World Investment Corporation
- Account Number: 3103536868
- Bank: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Ho Chi Minh City Branch
24. Expected issuance time : In the second and third quarters of 2026, following receipt of written acknowledgment from the SSC confirming receipt of the complete issuance report documents.
25. Registration of additional securities and listing of additional securities : To register additional shares with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and to list/register additional shares for trading on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) in accordance with regulations.
26. Plan for resale of repurchased ESOP shares : For ESOP shares repurchased/withdrawn from Employees as specified in Section 21, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide, at its full discretion, on the plan for resale of such repurchased/withdrawn shares to ensure compliance with applicable laws at the relevant time.

ARTICLE 2. Approve the detailed list of Employees participating in ESOP 2025 as specified in Article 1 and the number of shares allocated to each Employee (attached to this Resolution).

ARTICLE 3. Approve the ESOP 2025 Issuance Regulations for key leaders and managers of the Company and its subsidiaries in accordance with the share issuance plan specified in Article 1 (attached to this Resolution).

ARTICLE 4. Approve the ESOP 2025 share issuance dossier, including:

- Report on the issuance of shares under ESOP 2025;
- Certified true copy of the Enterprise Registration Certificate;
- Consolidated and separate financial statements of the Company for 2025;
- Resolution of the General Meeting of Shareholders approving ESOP 2025;
- Resolution of the Board of Directors approving the implementation of ESOP 2025; the list of Employees participating in ESOP 2025 and the ESOP 2025 Issuance Regulation;
- Bank confirmation letter regarding the opening of a blocked account for receiving proceeds from the share issuance;
- Other relevant documents (if any).

ARTICLE 5. The Board of Directors assigns and authorizes the Chairman of the Board of Directors and/or the General Director (depending on the matter as appropriate in accordance with the Charter and applicable laws) to decide upon and carry out all necessary tasks and procedures to complete the ESOP 2025 share issuance, including:

- a. To sign and issue the ESOP 2025 Issuance Regulation in accordance with the issuance plan approved by the General Meeting of Shareholders, and to amend and supplement such Regulation to clarify the criteria and share allocation principles approved by the General Meeting of Shareholders for the purpose of completing ESOP 2025;
- b. To select a commercial bank for opening the escrow account for receiving subscription proceeds from the share issuance;
- c. To carry out the registration, depository and additional listing of all shares issued under ESOP 2025 with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and on the Ho Chi Minh City Stock Exchange upon completion of the issuance;
- d. To amend and supplement the provisions relating to charter capital in the Company's Charter in accordance with the actual issuance results, and to report to the nearest General Meeting of Shareholders;
- e. To carry out the procedures for registering changes to charter capital and amending the Business Registration Certificate with the competent business registration authority (Ho Chi Minh City Department of Finance) after the completion of the issuance;
- f. To decide on amendments, supplements and corrections to technical or wording issues in the relevant documents, or to clarify any unclear content therein, depending on the actual circumstances or requirements of competent authorities, provided that such changes do not affect the substance of the approvals set out in this Article.

ARTICLE 6. Members of the Board of Directors, the General Director, and relevant departments and individuals of the Company are responsible for implementing this Resolution in accordance with the approved contents hereof.

ARTICLE 7. This Resolution takes effect from the date of signing./.

Recipients:

- General Director;
- Legal Department

**ON BEHALF OF
THE BOARD OF DIRECTORS**

Chairman of the Board of Directors



NGUYEN DUC TAI

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số 05/NQ/HĐQT-2026 ngày 23/06/2026)

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	QUỐC TỊCH	Hệ số Chức vụ	Hệ số NS Quản lý	KPI Khối	Đóng góp cá nhân	CVI x QMI x KPI x PSI	$(\sum \text{số lượng CP ESOP} \times A_i) / \sum A_i$
				CVI	QMI	KPI	PSI	Ai	Số lượng Cổ Phiếu phân bổ
1	Vũ Đăng Linh	Tổng giám đốc MWG	Việt Nam	4	2	5.50	51	2,231.81	275,409
2	Lê Thị Thu Trang	Giám đốc Khối	Việt Nam	2	2	5.45	43	937.99	115,750
3	Đoàn Phan Trung Kiên	Trưởng phòng	Việt Nam	1	1	5.45	40	218.80	27,000
4	Tạ Kim Vy	Trưởng phòng	Việt Nam	1	1	5.45	22	121.55	15,000
5	Trịnh Quang Khải	Giám đốc	Việt Nam	2	2	5.70	43	983.29	121,340
6	Lê Anh Tú	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	9.60	27	524.30	64,700
7	Phan Văn Khánh	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	9.60	40	767.41	94,700
8	Phạm Đức Hoàng	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	9.60	34	655.58	80,900
9	Tạ Hữu Phước	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	9.60	23	433.54	53,500
10	Võ Lê Giang	Giám đốc Khối	Việt Nam	2	2	9.60	49	1,883.28	232,400
11	Hoàng Khánh Chi	Giám đốc Khối	Việt Nam	2	2	8.10	45	1,452.25	179,210
12	Phạm Minh Trung	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.10	20	324.14	40,000
13	Võ Thụy Sơn Thảo	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.10	16	259.32	32,000
14	Vũ Nguyễn Thùy Linh	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.10	16	259.32	32,000
15	Lý Trần Kim Ngân	Giám đốc Khối	Việt Nam	2	2	8.60	45	1,536.61	189,620
16	Nguyễn Thị Minh Phương	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.60	26	445.70	55,000
17	Võ Thị Phương Thảo	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.60	40	688.81	85,000
18	Trần Minh Hưng	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.60	23	397.08	49,000
19	Huỳnh Thị Bích Nga	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.60	27	470.01	58,000
20	Trần Thị Thanh Thúy	Trưởng phòng	Việt Nam	1	1	8.60	14	121.55	15,000
21	Nguyễn Thị Quý Ngọc	Trưởng phòng	Việt Nam	1	1	8.60	14	121.55	15,000
22	Đoàn Văn Hiếu Em	Tổng Giám Đốc DMX	Việt Nam	4	2	9.75	75	5,850.00	721,899
23	Phùng Ngọc Tuyên	Giám Đốc Phát Triển Kinh Doanh	Việt Nam	3	2	8.20	55	2,686.79	331,554
24	Trần Đức Tín	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	8.20	27	891.40	110,000
25	Nguyễn Minh Tâm	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	8.20	28	907.61	112,000

26	Trần Nguyên Trực	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	8.20	23	746.47	92,116
27	Hà Bửu Tân	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	8.20	25	834.67	103,000
28	Trần Văn Hoàng	Giám Đốc Phát Triển Kinh Doanh	Việt Nam	3	2	6.20	53	1,969.77	243,073
29	Nguyễn Hữu Quốc Cường	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	6.20	26	648.29	80,000
30	Lê Văn Nhật	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	6.20	23	581.84	71,800
31	Nguyễn Đức Minh	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	6.20	15	364.66	45,000
32	Nguyễn Thị Lý	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	6.20	23	568.87	70,200
33	Nguyễn Thị Yên Mi	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	6.20	31	760.12	93,800
34	Trương Hồng Hoàng	Giám Đốc Phát Triển Kinh Doanh	Việt Nam	3	2	7.50	38	1,727.93	213,229
35	Ngô Tố Mỹ	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	7.50	17	518.72	64,011
36	Nguyễn Thị Mộng Vân	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	7.50	17	518.72	64,011
37	Quách Vĩnh Nam	Giám Đốc Bán Hàng Cấp Cao	Việt Nam	3	2	8.20	62	3,051.65	376,578
38	Phạm Minh Thắng	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	25	825.29	101,842
39	Lê Tiến Định	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	24	798.02	98,477
40	Trần Thị Hoàng Yên	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	26	849.70	104,854
41	Nguyễn Văn Chung	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	31	1,031.63	127,305
42	Đỗ Thị Thái Thanh	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	36	1,190.62	146,924
43	Lê Hoàng Hiếu	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	23	740.71	91,405
44	Trần Thị Kim Oanh	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	23	768.38	94,819
45	Lê Thụy Sơn Ca	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	33	1,096.25	135,279
46	Huỳnh Văn Tốt	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	8.20	15	497.35	61,374
47	Đoàn Trung Hiếu	Tổng Giám đốc TDMX	Việt Nam	4	2	5.20	59	2,459.45	303,500
48	Lê Minh Công	Giám Đốc Chức Năng	Việt Nam	2	2	5.20	36	753.23	92,950
49	Nguyễn Ngọc Huy	Giám Đốc Chức Năng	Việt Nam	2	2	5.20	31	650.52	80,275
50	Lê Hoài Sang	Giám Đốc Chức Năng	Việt Nam	2	2	5.20	36	755.97	93,288
51	Nguyễn Trần Thanh Trúc	Giám Đốc Chức Năng	Việt Nam	2	2	5.20	15	306.77	37,856
52	Phạm Thành Công	Giám Đốc Chức Năng	Việt Nam	2	2	5.20	15	306.77	37,856
53	Nguyễn Phú Lộc	Trưởng phòng	Việt Nam	1	2	8.20	40	650.52	80,275
54	Hoàng Hữu Hưng	Giám Đốc	Việt Nam	2	2	8.10	50	1,627.19	200,798
55	Đỗ Nguyễn Minh Viễn	Giám Đốc	Việt Nam	2	2	7.75	49	1,521.45	187,750
56	Võ Thị Kim Phụng	Giám Đốc	Việt Nam	2	2	5.20	45	936.07	115,513
57	Lê Thảo Trang	Giám Đốc	Việt Nam	2	2	5.70	45	1,035.21	127,746

58	Lương Đình Quý	Giám Đốc	Việt Nam	2	2	3.20	18	228.11	28,149
59	La Ngọc Bảo Trân	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	3.60	32	461.36	56,932
60	Nguyễn Đình Quỳnh	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	3.60	29	420.84	51,932
61	Nguyễn Thị Nguyệt Hồng	Giám Đốc Ngành Hàng	Việt Nam	2	2	3.20	30	382.58	47,211
62	Nguyễn Phát Đạt	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	3.20	30	382.58	47,211
63	Nguyễn Bá Tín	Giám Đốc Phát Triển Kinh Doanh	Việt Nam	3	2	2.35	35	497.35	61,374
64	Lê Minh Tú	Giám Đốc Bán Hàng Toàn Quốc	Việt Nam	3	2	2.35	30	420.84	51,932
65	Đỗ Thanh Tuấn	Giám đốc bán hàng cấp vùng	Việt Nam	2	2	2.35	37	344.32	42,490
66	Nguyễn Thị Hoa	Trưởng phòng	Việt Nam	1	1	4.50	22	97.24	12,000
TỔNG CỘNG								59,497.74	7,342,117

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN ĐỨC TÀI

LIST OF EMPLOYEES PARTICIPATING IN THE ESOP 2025

(Issued in conjunction with the Board of Directors' Resolution No. 05/NQ/HDQT-2026 dated 23/06/2026)

No.	FULL NAME	POSITION	NATIONALITY	Position	Management-level direct reports	Division KPI performance	Individual Contribution Score	CVI x QMI x KPI x PSI	$(\sum \text{Number of ESOP Shares} \times A_i) / \sum A_i$
				CVI	QMI	KPI	PSI	Ai	Number of allocated shares
1	Vu Dang Linh	MWG General Director	Vietnam	4	2	5.50	51	2,231.81	275,409
2	Le Thi Thu Trang	Division Director	Vietnam	2	2	5.45	43	937.99	115,750
3	Doan Phan Trung Kien	Manager	Vietnam	1	1	5.45	40	218.80	27,000
4	Ta Kim Vy	Manager	Vietnam	1	1	5.45	22	121.55	15,000
5	Trinh Quang Khai	Director	Vietnam	2	2	5.70	43	983.29	121,340
6	Le Anh Tu	Manager	Vietnam	1	2	9.60	27	524.30	64,700
7	Phan Van Khanh	Manager	Vietnam	1	2	9.60	40	767.41	94,700
8	Pham Duc Hoang	Manager	Vietnam	1	2	9.60	34	655.58	80,900
9	Ta Huu Phuoc	Manager	Vietnam	1	2	9.60	23	433.54	53,500
10	Vo Le Giang	Division Director	Vietnam	2	2	9.60	49	1,883.28	232,400
11	Hoang Khanh Chi	Division Director	Vietnam	2	2	8.10	45	1,452.25	179,210
12	Pham Minh Trung	Manager	Vietnam	1	2	8.10	20	324.14	40,000
13	Vo Thuy Son Thao	Manager	Vietnam	1	2	8.10	16	259.32	32,000
14	Vu Nguyen Thuy Linh	Manager	Vietnam	1	2	8.10	16	259.32	32,000
15	Ly Tran Kim Ngan	Division Director	Vietnam	2	2	8.60	45	1,536.61	189,620
16	Nguyen Thi Minh Phuong	Manager	Vietnam	1	2	8.60	26	445.70	55,000
17	Vo Thi Phuong Thao	Manager	Vietnam	1	2	8.60	40	688.81	85,000
18	Tran Minh Hung	Manager	Vietnam	1	2	8.60	23	397.08	49,000
19	Huynh Thi Bich Nga	Manager	Vietnam	1	2	8.60	27	470.01	58,000
20	Trang Thi Thanh Thuy	Manager	Vietnam	1	1	8.60	14	121.55	15,000
21	Nguyen Thi Qui Ngoc	Manager	Vietnam	1	1	8.60	14	121.55	15,000
22	Doan Van Hieu Em	DMX General Director	Vietnam	4	2	9.75	75	5,850.00	721,899
23	Phung Ngoc Tuyen	Business Development Director	Vietnam	3	2	8.20	55	2,686.79	331,554
24	Tran Duc Tin	Category Director	Vietnam	2	2	8.20	27	891.40	110,000
25	Nguyen Minh Tam	Category Director	Vietnam	2	2	8.20	28	907.61	112,000
26	Tran Nguyen Truc	Category Director	Vietnam	2	2	8.20	23	746.47	92,116
27	Ha Buu Tan	Category Director	Vietnam	2	2	8.20	25	834.67	103,000

28	Tran Van Hoang	Business Development Director	Vietnam	3	2	6.20	53	1,969.77	243,073
29	Nguyen Huu Quoc Cuong	Category Director	Vietnam	2	2	6.20	26	648.29	80,000
30	Le Van Nhat	Category Director	Vietnam	2	2	6.20	23	581.84	71,800
31	Nguyen Duc Minh	Category Director	Vietnam	2	2	6.20	15	364.66	45,000
32	Nguyen Thi Ly	Category Director	Vietnam	2	2	6.20	23	568.87	70,200
33	Nguyen Thi Yen Mi	Category Director	Vietnam	2	2	6.20	31	760.12	93,800
34	Truong Hong Hoang	Business Development Director	Vietnam	3	2	7.50	38	1,727.93	213,229
35	Ngo To My	Category Director	Vietnam	2	2	7.50	17	518.72	64,011
36	Nguyen Thi Mong Van	Category Director	Vietnam	2	2	7.50	17	518.72	64,011
37	Quach Vinh Nam	National Sales Director	Vietnam	3	2	8.20	62	3,051.65	376,578
38	Pham Minh Thang	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	25	825.29	101,842
39	Le Tien Dinh	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	24	798.02	98,477
40	Tran Thi Hoang Yen	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	26	849.70	104,854
41	Nguyen Van Chung	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	31	1,031.63	127,305
42	Do Thi Thai Thanh	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	36	1,190.62	146,924
43	Le Hoang Hieu	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	23	740.71	91,405
44	Tran Thi Kim Oanh	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	23	768.38	94,819
45	Le Thuy Son Ca	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	33	1,096.25	135,279
46	Huynh Van Tot	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	8.20	15	497.35	61,374
47	Doan Trung Hieu	TDMX General Director	Vietnam	4	2	5.20	59	2,459.45	303,500
48	Le Minh Cong	Functional Director	Vietnam	2	2	5.20	36	753.23	92,950
49	Nguyen Ngoc Huy	Functional Director	Vietnam	2	2	5.20	31	650.52	80,275
50	Le Hoai Sang	Functional Director	Vietnam	2	2	5.20	36	755.97	93,288
51	Nguyen Tran Thanh Truc	Functional Director	Vietnam	2	2	5.20	15	306.77	37,856
52	Pham Thanh Cong	Functional Director	Vietnam	2	2	5.20	15	306.77	37,856
53	Nguyen Phu Loc	Manager	Vietnam	1	2	8.20	40	650.52	80,275
54	Hoang Huu Hung	Director	Vietnam	2	2	8.10	50	1,627.19	200,798
55	Do Nguyen Minh Vien	Director	Vietnam	2	2	7.75	49	1,521.45	187,750
56	Vo Thi Kim Phung	Director	Vietnam	2	2	5.20	45	936.07	115,513
57	Le Thao Trang	Director	Vietnam	2	2	5.70	45	1,035.21	127,746
58	Luong Dinh Qui	Director	Vietnam	2	2	3.20	18	228.11	28,149
59	La Ngoc Bao Tran	Category Director	Vietnam	2	2	3.60	32	461.36	56,932
60	Nguyen Dinh Quynh	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	3.60	29	420.84	51,932
61	Nguyen Thi Nguyet Hong	Category Director	Vietnam	2	2	3.20	30	382.58	47,211

62	Nguyen Phat Dat	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	3.20	30	382.58	47,211
63	Nguyen Ba Tin	Business Development Director	Vietnam	3	2	2.35	35	497.35	61,374
64	Le Minh Tu	National Sales Director	Vietnam	3	2	2.35	30	420.84	51,932
65	Do Thanh Tuan	Regional Sales Director	Vietnam	2	2	2.35	37	344.32	42,490
66	Nguyen Thi Hoa	Manager	Vietnam	1	1	4.50	22	97.24	12,000
TOTAL								59,497.74	7,342,117

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYEN DUC TAI

QUY CHẾ
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG CHO CÁC LÃNH ĐẠO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ
CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY VÀ CÁC CÔNG TY CON
(QUY CHẾ PHÁT HÀNH ESOP 2025)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/NQ/HĐQT-2026 ngày 23/06/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động)

Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (gọi tắt là chương trình ESOP) là chương trình được triển khai nhằm tạo điều kiện cho những Người lao động (có đủ điều kiện và tiêu chuẩn như được trình bày bên dưới để tham gia chương trình) cùng chia sẻ sự phát triển và thành công của Công ty và các Công ty con thông qua việc có cơ hội sở hữu cổ phần Công ty với giá ưu đãi so với giá thị trường.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2026

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Định nghĩa từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- “Công ty” là Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động.
- “Công ty con” là các công ty do Công ty sở hữu hoặc kiểm soát đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- “UBCKNN” là Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- “HĐQT” là Hội đồng quản trị Công ty;
- “BGĐ” là Ban Giám đốc của Công ty;
- “Chương trình ESOP”: là chương trình phát hành cổ phiếu của Công ty cho Người lao động của Công ty và/hoặc Công ty con theo quy định của Quy chế này;
- “Người lao động”, “NLĐ”: là các lãnh đạo và cán bộ quản lý chủ chốt giữ chức vụ Tổng giám đốc, Giám đốc bán hàng toàn quốc, Giám đốc phát triển kinh doanh, Giám đốc ngành hàng, Giám đốc chức năng của các chuỗi, Giám đốc khối phục vụ, Giám đốc bán hàng cấp vùng, Trưởng phòng khối phục vụ trong Công ty và các Công ty con;
- “Thành viên Chương trình ESOP 2025”: là NLĐ nằm trong Danh sách NLĐ được tham gia Chương trình ESOP 2025 do HĐQT phê duyệt.

2. Mục đích

- Ghi nhận sự nỗ lực của các lãnh đạo và cán bộ quản lý (CBQL) chủ chốt (sau đây gọi chung là “Người lao động”) trong việc hoàn thành các mục tiêu chung và những đóng góp tích cực cho sự phát triển dài hạn của Công ty/Công ty con.
- Thiết lập cơ chế gắn kết chặt chẽ lợi ích của Người lao động với lợi ích của Cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
- Giúp Công ty duy trì được đội ngũ nhân sự giỏi, có đạo đức kinh doanh, cam kết gắn bó lâu dài để đảm bảo tính kế thừa và ổn định trong bộ máy điều hành trước những biến động của thị trường lao động.

3. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty đại chúng và hủy tư cách Công ty đại chúng;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/NQ/ĐHĐCĐ/2026 ngày 18 tháng 04 năm 2026 (“Nghị quyết 2026”);
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động như được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm.

4. Ý nghĩa của chương trình ESOP:

4.1 Đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý

- Tạo động lực làm việc, tạo sự gắn kết giữa các cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty với mục tiêu dài hạn.
- Tăng thu nhập cho các thành viên chủ chốt có đóng góp lớn vào kết quả và hoàn thành mục tiêu của Công ty, tăng tính cạnh tranh về quyền lợi hoặc phúc lợi so với thị trường.

4.2 Đối với Công ty

- Thu hút và giữ được nhóm cán bộ lãnh đạo và quản lý giỏi, từ tế, gắn bó với Công ty trong khi bối cảnh thị trường lao động rất cạnh tranh.
- Khi Công ty đạt được kết quả kinh doanh tích cực, giá trị Công ty gia tăng sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào Công ty, đáp ứng các mục tiêu chiến lược và sự phát triển bền vững trong dài hạn, củng cố uy tín trong xã hội, tạo sự tin tưởng cho các đối tác và cổ đông.

4.3 Đối với cổ đông

- Giá trị tài sản của cổ đông tăng lên khi Công ty tăng trưởng liên tục và bền vững.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH VỀ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

1. Thông tin về cổ phiếu phát hành:

- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ của Công ty: 14.696.931.770.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày của Quy chế là: 1.468.423.529 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.342.117 cổ phiếu, tương đương 0,5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm triển khai phát hành
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 73.421.170.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành
- Thời gian thực hiện: Trong quý II và quý III năm 2026, sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành.

2. Điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành:

NLD được mua cổ phiếu phát hành theo Quy chế này được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty và phải tuân thủ các nghĩa vụ sau, trong đó bao gồm:

- Nộp đầy đủ tiền mua cổ phiếu trong thời hạn và vào tài khoản phong tỏa do Công ty thông báo (Công ty không chịu trách nhiệm nếu nộp thiếu hoặc dư số tiền đã thông báo);
- Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc mua cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu;
- Cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân (thông tin liên lạc) và cam đoan các thông tin đó là đầy đủ và chính xác. NLD đồng ý cho Công ty cung cấp các thông tin cá nhân của mình cho các tổ chức hoặc cơ quan nhà nước cho mục đích xử lý hoặc hoàn tất đợt phát hành;
- Các NLD là người nội bộ hoặc người liên quan đến người nội bộ tự chịu trách nhiệm công bố thông tin đầy đủ theo quy định về công bố thông tin;
- Không chuyển chứng khoán đã bị phong tỏa sang tài khoản khác với tài khoản đã đăng ký với Công ty.

Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế này. NLD có trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được phân bổ.

3. Phương án xử lý cổ phiếu không được mua hết:

- Số cổ phiếu còn dư do NLD không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách NLD được tham gia Chương trình

ESOP 2025 đến thời điểm Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP, NLD không còn thuộc đối tượng và/hoặc đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2025 thì HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối lại cho NLD khác theo danh sách đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức giá phát hành. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

- Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

4. Quy định về hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP 2025:

- a) Cổ phiếu Công ty phát hành cho các cá nhân tham gia chương trình là **cổ phiếu phổ thông bị hạn chế chuyển nhượng** (viết tắt là CPHC) trong suốt Thời gian hạn chế chuyển nhượng;
- b) **Thời gian hạn chế chuyển nhượng** của Chương trình ESOP 2025: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, sau mỗi năm sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.
- c) CPHC là cổ phiếu phổ thông nên NLD được hưởng cổ tức và được quyền biểu quyết trên toàn bộ số cổ phiếu đã được mua.

5. Thu hồi/Mua cổ phiếu ESOP:

1. Công ty sẽ thực hiện thu hồi/mua lại số lượng cổ phiếu ESOP của NLD trong các trường hợp sau:
 - a) NLD nghỉ việc trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng kết thúc (bao gồm cả việc HĐLĐ hết hạn và không được Công ty và/hoặc Công ty con gia hạn trừ các trường hợp khác theo quyết định của HĐQT).
 - b) NLD bị xử lý kỷ luật lao động, sa thải theo quy định của Công ty/Công ty con hoặc các hình thức kỷ luật khác theo Bộ Luật Lao động hoặc vi phạm các quy định của nội quy lao động và/hoặc các quy chế nội bộ của Công ty/Công ty con.
 - c) Trường hợp NLD qua đời trong thời gian cổ phiếu còn hạn chế chuyển nhượng, toàn bộ cổ phiếu còn hạn chế chuyển nhượng của NLD sẽ không bị thu hồi, được giải toả toàn bộ (sau thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật) và chuyển giao cho người thừa kế hợp pháp của nhân viên đó theo quy định của pháp luật.
2. Quy định về việc mua lại CPHC của NLD (trừ trường hợp HĐQT có quyết định khác) như sau:
 - i. Công ty sẽ thực hiện mua lại toàn bộ CPHC của NLD với giá 10.000 đồng/cổ phiếu (bằng với giá bán);
 - ii. NLD có trách nhiệm chi trả các khoản thuế, phí liên quan (nếu có phát sinh);
 - iii. Số tiền mua lại cổ phiếu (sau khi trừ đi các chi phí hoặc các nghĩa vụ tài chính nếu có với Công ty/Công ty con) sẽ được chuyển vào tài khoản chứng khoán của NLD đó hoặc tài khoản ngân hàng nếu NLD cung cấp;
3. HĐQT có toàn quyền quyết định liên quan đến việc mua lại CPHC đã phát hành cho NLD (nêu trên), bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua trường hợp mua lại, hình thức mua lại, số lượng mua lại, giá mua lại, thời điểm thực hiện và các thủ tục liên quan khác tùy từng trường hợp.

6. Phương án bán ra cổ phiếu ESOP được Công ty mua lại

Đối với số cổ phiếu ESOP được Công ty thu hồi/mua lại của NLD theo quy định tại mục 5 Chương II của Quy chế này, HĐQT toàn quyền quyết định phương án bán ra số lượng

cổ phiếu thu hồi/mua lại để đảm bảo việc bán ra phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm.

7. Tuân thủ nghĩa vụ thuế và phí:

Trừ trường hợp bị mua lại/thu hồi cổ phiếu ESOP theo mục 5 Chương II của Quy chế này, trong các trường hợp chuyển nhượng cổ phiếu ESOP, Thành viên Chương trình ESOP 2025 phải nộp thuế, phí và tuân thủ các quy định về thuế điều chỉnh phân lợi nhuận thu được từ cổ tức, chuyển nhượng cổ phiếu, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu ESOP theo quy định của pháp luật hiện hành ở từng thời điểm áp dụng.

8. Thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu

- Người lao động nộp tiền mua cổ phiếu: Tiền mua cổ phiếu nộp bằng đồng Việt Nam và bằng cách chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Công ty, chi tiết như sau:
 - Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG
 - Số tài khoản: 3103536868
 - Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
 - Nội dung chuyển tiền: (Họ và tên Người lao động) - (MSNV) mua xxxxxx cp ESOP (ghi bằng tiếng Việt không dấu)

Ví dụ: Nguyen Van A - 12345 mua 3000 cp ESOP
- Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu ESOP: Theo thông báo của Công ty sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động.

9. Thời gian thực hiện:

Việc phát hành cổ phiếu ESOP được thực hiện sau khi Quy chế này được HĐQT phê duyệt và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLĐ.

**CHƯƠNG III
ĐỐI TƯỢNG - TIÊU CHUẨN
NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO
TỪNG ĐỐI TƯỢNG**

I. Đối tượng - tiêu chuẩn

1. Đối tượng phát hành

Là Cán bộ lãnh đạo và Cán bộ quản lý chủ chốt đang ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty, công ty con đáp ứng đủ tiêu chuẩn tham gia chương trình ESOP 2025 được chia thành các nhóm sau:

- Nhóm 1: Tổng giám đốc;
- Nhóm 2: Giám đốc bán hàng toàn quốc; Giám đốc phát triển kinh doanh;
- Nhóm 3: Giám đốc ngành hàng; Giám đốc chức năng của các chuỗi; Giám đốc khối phục vụ; Giám đốc bán hàng cấp vùng;
- Nhóm 4: Trưởng phòng khối phục vụ.

2. Tiêu chuẩn phát hành:

Các tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP 2025 gồm:

- Thuộc đối tượng được nêu tại mục 1 Chương III.
- Ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty, công ty con tối thiểu từ ngày 31/12/2025 trở về trước và vẫn còn hiệu lực cho đến ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo nhận đầy đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu ESOP 2025.
- Người lao động không thuộc một trong các trường hợp:
 - Vi phạm nội quy lao động của Công ty, công ty con;
 - Đã nộp đơn xin nghỉ việc và đang được giải quyết thủ tục thôi việc;

- Không được Công ty, công ty con tái ký hợp đồng lao động;
 - Công ty, công ty con đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;
 - Đang trong quá trình xử lý kỷ luật lao động.
- Có kết quả hoàn thành công việc trong năm 2025 từ 80% trở lên.

HĐQT quyết định Danh sách NLD được tham gia Chương trình ESOP 2025 thỏa mãn các tiêu chuẩn nêu tại mục này.

II. Nguyên tắc xác định cổ phiếu được phân phối cho NLD được tham gia Chương trình ESOP 2025

Việc xác định số cổ phiếu phân phối cho NLD được tham gia Chương trình ESOP 2025 dựa trên 4 tiêu chí:

- Hệ số chức vụ
- Hệ số kiểm soát nhân sự quản lý (Dựa trên số lượng nhân sự mà NLD quản lý)
- Hệ số hoàn thành KPI Khối, và
- Điểm đóng góp cá nhân, cụ thể:

1. Tiêu chí 1: Phân phối cổ phiếu theo chức danh của NLD cụ thể:

Nhóm	Chức vụ	Hệ số chức vụ (Cvi)
1	Tổng giám đốc	4
2	Giám đốc bán hàng toàn quốc, Giám đốc phát triển kinh doanh	3
3	Giám đốc ngành hàng Giám đốc chức năng của các chuỗi Giám đốc khôi phục vụ Giám đốc bán hàng cấp vùng	2
4	Trưởng phòng khôi phục vụ	1

Ghi chú: Hệ số chức vụ được quy định nêu trên thể hiện mức độ quan trọng của các vị trí, chức vụ trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Tiêu chí 2: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí kiểm soát nhân sự quản lý (“KSNSQL”), cụ thể:

STT	Đo lường	Hệ số (Qmi)
1	Quản lý từ 0 – 1 nhân sự	1
2	Quản lý từ 2 – 4 nhân sự	1,5
3	Từ 5 trở lên	2

Ghi chú: Hệ số KSNSQL (Qmi) phản ánh quy mô quản lý nhân sự của từng vị trí. Hệ số này được xác định dựa trên số lượng nhân sự tham gia Chương trình ESOP mà NLD trực tiếp quản lý tại Công ty và/hoặc các Công ty con tại thời điểm đánh giá. Số lượng nhân sự quản lý được tính trên cơ sở cơ cấu tổ chức được Công ty phê duyệt và danh sách nhân sự thực tế tham gia vào Chương trình ESOP thuộc quyền quản lý trực tiếp của NLD đó.

3. Tiêu chí 3: Phân phối cổ phiếu dựa trên hệ số hoàn thành KPI Khối (%), cụ thể:

STT	Mức độ hoàn thành KPI Khối	Hệ số (Kpi Khối)
1	Hoàn thành từ 80% đến dưới 90%	Từ 1 đến dưới 2
2	Hoàn thành từ 90% đến dưới 100%	Từ 2 đến dưới 4
3	Hoàn thành từ 100% đến dưới 105%	Từ 4 đến dưới 6
4	Hoàn thành từ 105% đến dưới 110%	Từ 6 đến dưới 8
5	Hoàn thành từ 110% trở lên	Từ 8 đến 10

Ghi chú: Hệ số hoàn thành KPI Khối được xác định dựa trên mức độ hoàn thành các chỉ tiêu KPI của Khối mà NLD đang trực thuộc trong năm. Việc xác định hệ số cụ thể trong từng khoảng sẽ do HĐQT/Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá dựa trên kết quả thực hiện KPI đã được phê duyệt, mức độ đóng góp vào mục tiêu chung của Công ty và các yếu tố liên quan đến hiệu quả hoạt động của Khối.

4. Tiêu chí 4: Phân phối cổ phiếu theo tiêu chí kết quả công việc và mức độ ảnh hưởng đến tổ chức, tức là điểm đóng góp cá nhân của NLD.

Điểm đóng góp cá nhân tương ứng theo từng nhóm chức danh và thang điểm đóng góp được quy định cụ thể như sau:

Nhóm	Chức vụ	Điểm đóng góp cá nhân (Psi)
1	Tổng giám đốc	Từ 45 đến 100
2	Giám đốc bán hàng toàn quốc, Giám đốc phát triển kinh doanh	Từ 30 đến 80
3	Giám đốc ngành hàng Giám đốc chức năng của các chuỗi Giám đốc khối phục vụ Giám đốc bán hàng cấp vùng	Từ 15 đến 60
4	Trưởng phòng khối phục vụ	Từ 0 đến 40

Ghi chú: Điểm đóng góp cá nhân của mỗi NLD tham gia Chương trình ESOP 2025 được HĐQT/Tổng Giám đốc của Công ty đánh giá và đề xuất dựa vào (i) Nhóm chức vụ (phản ánh mức độ tạo giá trị của mỗi vị trí đối với hoạt động của Công ty), (ii) Hệ số kết quả công việc (phản ánh mức độ hoàn thành mục tiêu trong năm của NLD), và (iii) Hệ số mức độ ảnh hưởng đến tổ chức (phản ánh mức độ ảnh hưởng đến chiến lược, văn hóa doanh nghiệp, hệ thống quản lý, đội ngũ và năng lực của Công ty). Trên cơ sở đánh giá của HĐQT/Tổng Giám đốc, HĐQT quyết định điểm đóng góp của từng NLD theo thang điểm từ 0 đến 100 (trong đó 100 là mức đóng góp cao nhất).

5. Công thức tính cổ phiếu ESOP cho từng Người lao động:

Dựa trên các nguyên tắc trên, số lượng cổ phiếu ESOP phát hành cho từng NLD được xác định theo công thức sau:

Tổng điểm số ESOP của cá nhân (Ai)	=	$Cvi \times Qmi \times Kpi \times Psi$
Số lượng cổ phiếu của từng cá nhân (ESOPi)	=	$\frac{\text{Tổng số cổ phiếu ESOP phát hành} \times Ai}{\sum Ai}$

❖ Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A được tính như sau:

Họ và Tên	Hệ số chức danh (Cvi)	Hệ số KS NSQL (Qmi)	Hệ số hoàn thành KPI Khối (Kpi)	Điểm đóng góp cá nhân (Psi)	Điểm ESOP cá nhân $Cvi \times Qmi \times Kpi \times Psi$ (Ai)
Nguyễn Văn A	3	1,5	6	50	1.350

- $\sum Ai = 90.000$

➤ Số lượng cổ phiếu của Nguyễn Văn A =
$$\frac{\text{Tổng số cổ phiếu ESOP phát hành} \times Ai}{\sum Ai}$$

$$= \frac{7.342.117 \times 1.350}{90.000} = 110.131,76$$

III. Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu ESOP:

Sau khi xác định số lượng cổ phiếu ESOP phân phối cho NLD theo công thức nêu trên, số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi Người lao động được làm tròn đến hàng đơn vị. Cụ thể, nếu phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 0,5 thì được làm tròn lên 01 đơn vị; nếu phần thập phân nhỏ hơn 0,5 thì được làm tròn xuống.

❖ Ví dụ 1:

Số lượng cổ phiếu được phân phối của ông Nguyễn Văn A là **120.132,86** cổ phiếu, theo nguyên tắc làm tròn, NLD sẽ được nhận **120.133** cổ phiếu.

❖ Ví dụ 2:

Số lượng cổ phiếu được phân phối của ông Trần Văn B là **59.123,41** cổ phiếu, theo nguyên tắc làm tròn, NLD sẽ được nhận **59.123** cổ phiếu.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Giải quyết khiếu nại

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

2. Sửa đổi nội dung quy chế

Theo sự ủy quyền của ĐHCĐ, HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động là cơ quan cao nhất có toàn quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ Quy chế này để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc phù hợp với quy định của pháp luật tại từng thời điểm (nếu có), bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho NLD đã mua cổ phiếu, đảm bảo tính công bằng, minh bạch và không được vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo quy chế này với giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này gồm 4 Chương, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
- Toàn thể NLD tham gia chương trình phát hành cổ phiếu chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.
- Mọi trường hợp phát sinh không quy định trong quy chế này sẽ được thực hiện theo Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- Khi pháp luật có những thay đổi liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn Người lao động thì Quy chế này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ
THẾ GIỚI
DI ĐỘNG
NGUYỄN ĐỨC TÀI

REGULATIONS

ISSUANCE OF SHARES UNDER THE EMPLOYEE STOCK OWNERSHIP PLAN FOR KEY LEADERS AND MANAGERS OF THE COMPANY AND ITS SUBSIDIARIES (ESOP 2025 ISSUANCE REGULATIONS)

(Issued pursuant to Resolution No. 05/NQ/HDQT-2026 dated June 23, 2026 of the Board of Directors of Mobile World Investment Corporation)

The Employee Stock Ownership Plan (referred to as the "ESOP") is designed to provide eligible employees (who meet the stipulated criteria outlined below) with the opportunity to share in the growth and success of the Company and its subsidiaries by owning company stock at a preferential price compared to the market price.

Ho Chi Minh City, June 23, 2026

Chapter I

GENERAL PROVISIONS

1. Definition of Terms

In these Regulations, the following terms are understood as follows:

- "Company" refers to Mobile World Investment Corporation.
- "Subsidiaries" refers to companies owned or controlled by the Company that meet the conditions prescribed by the current Law on Enterprises.
- "SSC" refers to the State Securities Commission.
- "GMS" refers to the General Meeting of Shareholders of the Company.
- "BOD" refers to the Board of Directors of the Company.
- "BOM" refers to the Board of Management of the Company.
- "ESOP" refers to the Company's Program of issuing shares to Employees of the Company and/or its Subsidiaries as stipulated in these Regulations.
- "Employees" or "Employee": refers to key leaders and managers holding the positions of General Director, National Sales Director, Business Development Director, Category Director, Functional Director of the Chains, Service Division Director, Regional Sales Director, and Department Manager (Service Division) of the Company and its Subsidiaries.
- "ESOP 2025 Participants": Employees included on the List of Employees eligible to participate in the ESOP 2025 Program as approved by the Board of Directors.

2. Objectives

- To recognize the contributions of Employees to the Company and/or its Subsidiaries in achieving the Company's overall objectives and contributing to the long-term development of the Company and its Subsidiaries.
- To align the interests of Employees with those of Shareholders and the sustainable development of the Company.
- To retain talented personnel with strong professional ethics and long-term commitment, ensuring succession and stability in the management team amid labor market fluctuations.

3. Legal Basis

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amendments (if any);
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 amending and supplementing certain articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of certain articles of the Law on Securities;
- Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance, providing guidance on certain matters relating to securities offering and issuance, public tender offers, share repurchases, registration of public companies, and deregistration of public company status;
- Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/NQ/DHDCD/2026 dated April 18, 2026 ("**AGM Resolution 2026**");

- The Charter of Mobile World Investment Corporation as amended and supplemented from time to time.
- 4. Significance of the ESOP:**
- 4.1 For Employees:
- Motivate and engage Employees to align with the Company's long-term objectives.
 - Increase the income of key personnel who make significant contributions to the Company's business results, and increase the competitiveness of employee benefits or welfare compared to the market.
- 4.2 For the Company
- Attract and retain competent and committed executives and management personnel in a highly competitive labor market.
 - The increase in the Company's value will attract significant investors, helping to achieve strategic objectives and sustainable long-term development, enhancing social prestige, and fostering trust among partners and shareholders.
- 4.3 For shareholders
- The asset value of shareholders increases due to the continuous and sustainable growth of the Company.

CHAPTER II REGULATIONS ON SHARE ISSUANCE AND ATTACHED CONDITIONS

1. Information on issued shares:

- Issuer: Mobile World Investment Corporation
- Share type: common shares.
- Par value per share: VND 10,000/share
- Charter capital of the Company: VND 14,696,931,770,000
- Number of outstanding shares as at the date of these Regulations: 1,468,423,529 shares
- Total number of shares expected to be issued: 7,342,117 shares, equivalent to 0.5% of the Company's outstanding shares at the time of issuance
- Total value of shares issued at par value: VND 73,421,170,000
- Transfer restriction: 02 (two) years from the closing date of the issuance
- Implementation time: In the second and third quarters of 2026, after the SSC provides written confirmation of receipt of the complete issuance report dossier.

2. Conditions attached to the issued shares:

Employees who purchase shares issued under these Regulations are deemed to agree to the attached conditions as well as all other regulations of the Company and must comply with the following obligations, including:

- a) Pay the full share purchase price within the time limit and into the escrow account notified by the Company (the Company is not responsible for underpayment or overpayment of the notified amount);
- b) Be solely responsible for paying personal income tax or any other taxes and fees arising from the purchase of shares and the exercise of rights arising from the shares;
- c) Provide complete personal information (contact information) and guarantee that such information is complete and accurate. Employees agree to allow the

Company to provide their personal information to organizations or state agencies for processing or completing the share issuance;

- d) Employees who are insiders or related persons of insiders are solely responsible for disclosing full information to comply with information disclosure regulations;
- e) Do not transfer restricted securities to accounts other than the account registered with the Company.

The Company makes no commitment, express or implied, guaranteeing share value or share dilution occurring before and after the issuance of shares under these Regulations. Employees are responsible for researching information and have the right to refuse to purchase all or part of the allocated shares.

3. Treatment of unsubscribed shares:

- Any shares remaining unsubscribed due to Employees not registering to purchase, or having registered but failing to pay or fully pay within the prescribed period, or due to Employees no longer being eligible and/or meeting the criteria to participate in the ESOP 2025 during the period from the BOD's approval of the list of eligible Employees to the date the State Securities Commission confirms receipt of the complete ESOP issuance dossier, shall be reallocated at the full discretion of the BOD to other Employees from the initially approved list at the same issuance price. Such reallocated shares shall be subject to a transfer restriction of two (02) years from the completion date of the issuance.
- In the event that the BOD does not fully distribute the remaining shares, such undistributed shares shall be cancelled and the BOD shall issue a decision to complete the issuance.

4. Regulations concerning restrictions on the transfer of shares issued under the ESOP 2025:

- a) Company shares issued to individuals participating in the Program are *common shares subject to transfer restrictions* (abbreviated as Restricted Shares) throughout the Restriction Period.
- b) **Lock-up Period** of the ESOP 2025 Program: Issued shares will be subject to a lock-up period of 02 (two) years from the closing date of the issuance. After each year, 50% of the purchased shares will be freely transferable; specifically, after the first year, 50% will be freely transferable, and after the second year, 100% of the purchased shares can be transferred.
- c) As Restricted Shares are common shares, Employees are entitled to dividends and voting rights on all purchased shares.

5. Withdrawal / Repurchase of ESOP shares:

1. The Company shall withdraw/repurchase ESOP shares from Employees in the following cases:
 - a) Employees resign before the end of the Lock-up Period (including cases where the labor contract expires and is not renewed by the Company/Subsidiaries, except as otherwise decided by the BOD).
 - b) Employees are subject to disciplinary action, dismissal in accordance with the regulations of the Company/Subsidiaries, or other forms of discipline under the Labor Code, or violate the internal labor regulations and/or other internal policies of the Company/Subsidiaries.

- c) In the event of an Employee's death during the Lock-up Period, all restricted shares held by such Employee shall not be withdrawn and shall be fully released (after one year from the completion date of the issuance in accordance with applicable laws) and transferred to the lawful heirs of such Employee in accordance with applicable laws.
 2. Regulations concerning the repurchase of Employees' Restricted Shares (unless otherwise decided by the BOD) are as follows:
 - i. The Company will repurchase all Restricted Shares from the Employee at VND 10,000/share (equal to the purchase price);
 - ii. Employees are responsible for paying related taxes and fees (if any);
 - iii. The repurchase amount (after deducting expenses or financial obligations to the Company/Subsidiaries, if any) will be transferred to the Employees' securities accounts or bank accounts if provided.
 3. The BOD has full authority to make decisions related to repurchasing Restricted Shares issued to Employees (as mentioned above), including but not limited to approving repurchase events, methods, quantities, prices, timing, and other relevant procedures on a case-by-case basis.
- 6. Plan for resale of repurchased ESOP shares**

For ESOP shares repurchased/recalled from Employees as stipulated in Section 5, Chapter II of this Regulation, the BOD has full authority to decide on the plan for resale of such repurchased/recalled shares to ensure compliance with applicable laws at the relevant time.
- 7. Tax and fee compliance:**

Except in cases where ESOP shares are withdrawn/repurchased pursuant to Section 5, Chapter II of this Regulation, upon any transfer of ESOP shares, ESOP 2025 Participants must pay taxes, fees and comply with applicable tax regulations governing profits derived from dividends, share transfers, and the exercise of rights attaching to ESOP shares, in accordance with applicable laws at the relevant time.
- 8. Procedures for share purchase registration and payment during share issuance**
 - Share Purchase Payment: The share purchase payment must be made in Vietnamese Dong via bank transfer to the Company's escrow account, details as follows:
 - Account Holder: MOBILE WORLD INVESTMENT CORPORATION
 - Account Number: 3103536868
 - At: Vietnam Investment and Development Bank – Ho Chi Minh City Branch
 - Transfer Content: (Employee's Full Name) – (Employee ID) purchase xxxxxx ESOP shares (using unsigned Vietnamese characters)
Example: Nguyen Van A – 12345 purchase 3000 ESOP shares
 - Time and Location for ESOP share purchase registration and payment procedures: As announced by the Company after the State Securities Commission (SSC) issues a notification of receipt of complete documentation of issuance under the ESOP Program.
- 9. Implementation Timeline:**

The issuance of ESOP Shares shall be carried out following the approval of this Regulation by the BOD, and receipt of written acknowledgment from the SSC

confirming complete submission of the share issuance reporting documents under the ESOP Program.

CHAPTER III
OBJECTS – CRITERIA
PRINCIPLES FOR DETERMINING THE DISTRIBUTION OF
SHARES FOR EACH PARTICIPANT

I. Objects – Criteria

1. Eligible participants:

Employees who are leaders and key managers having official labor contracts with the Company or its subsidiaries and meeting the eligibility criteria for participation in the ESOP 2025 plan are categorized into the following groups:

- Group 1: General Director;
- Group 2: National Sales Director; Business Development Director;
- Group 3: Category Director; Functional Director of the Chains; Service Division Director; Regional Sales Director;
- Group 4: Department Manager (Service Division).

2. Eligibility criteria:

Eligibility criteria for Employees to participate in the ESOP 2025 are as follows:

- Falling under the category specified in Section 1 of Chapter III;
- Having official labor contracts with the Company or its subsidiaries on or before December 31, 2025, and still valid until the State Securities Commission confirms receipt of complete ESOP issuance documents;
- Not falling into any of the following cases:
 - Violating the internal labor regulations of the Company and its Subsidiaries;
 - Having submitted a resignation and currently undergoing exit procedures;
 - Not having labor contracts renewed by the Company and its Subsidiaries;
 - Being unilaterally terminated by the Company or its Subsidiaries;
 - Being subject to disciplinary proceedings.
- Achieving a performance completion rate of at least 80% in 2025.

The BOD shall approve the List of Employees eligible to participate in the ESOP 2025 Program who satisfy the criteria set out in this Section.

II. Principles for Determining the Number of ESOP Shares Allocated to Each Eligible Employee

The number of ESOP shares allocated to each Employee shall be determined based on the following four criteria:

- (i). Position factor;
- (ii). Management-level direct reports factor (based on the number of Employees managed);
- (iii). Division KPI performance factor; and
- (iv). Individual contribution score, specifically:

1. Criterion 1: Allocation based on position factor:

Group	Position	Position factor (Cvi)
1	General Director	4
2	National Sales Director, Business Development Director	3
3	Category Director Functional Director of the Chains Service Division Director Regional Sales Director	2
4	Department Manager (Service Division)	1

Note: The position factor reflects the importance of each role in the Company's operations.

2. Criterion 2: Allocation based on management-level direct reports factor ("MLDR"), specifically:

No.	Measure	MLDR factor (Qmi)
1	Manage from 0 to 1 Employee	1
2	Manage from 2 to 4 Employees	1.5
3	Manage 5 or above	2

Note: The MLDR Factor (Qmi) reflects the scale of Employees managed under each position. This factor is determined based on the number of Employees participating in the ESOP who are directly managed by the Employee at the Company and/or its subsidiaries at the time of assessment. The number of Employees under management shall be determined based on the Company's approved organizational structure and the actual list of Employees participating in the ESOP who are under the direct supervision of such Employee.

3. Criterion 3: Allocation based on Division KPI performance factor (%), specifically:

No.	Division KPI Completion Level	Performance factor (Division Kpi)
1	From 80% to below 90%	From 1 to below 2
2	From 90% to below 100%	From 2 to below 4
3	From 100% to below 105%	From 4 to below 6
4	From 105% to below 110%	From 6 to below 8
5	From 110% and above	From 8 to 10

Note: The Division KPI performance factor is determined based on the level of achievement of the division's KPIs during the year. The specific factor within each range shall be determined by the Board of Directors/General Director based on approved KPI results, the division's contribution to the Company's overall objectives, and other factors relating to the division's operational effectiveness.

4. Criteria 4: Allocation based on individual performance and organizational impact (Psi), which means individual contribution score.

The individual contribution score applicable to each position group is as follows:

Group	Position	Individual Contribution Score (Psi)
1	General Director	From 45 to 100
2	National Sales Director Business Development Director	From 30 to 80
3	Category Director Functional Director of the Chains Service Division Director Regional Sales Director	From 15 to 60
4	Department Manager (Service Division)	From 0 to 40

Note: The individual contribution score of each Employee participating in the ESOP shall be evaluated and proposed by the Board of Directors/General Director based on (i) Position group (reflecting the value contribution of each role to the Company's operations); (ii) Performance results (reflecting the level of achievement of individual targets during the year); and (iii) Organizational impact (reflecting the level of influence on strategy, corporate culture, management systems, Employees and company capabilities). Based on such evaluation, the Board of Directors shall determine the final contribution score of each Employee on a scale from 0 to 100 (where 100 represents the highest level of contribution).

5. Formula for determining ESOP shares for each Employee:

Based on the above principles, the number of ESOP shares allocated to each Employee shall be calculated as follows:

Individual ESOP score (Ai)	=	$C_{vi} \times Q_{mi} \times K_{pi} \times Psi$
Number of ESOP shares allocated to each Employee (ESOPi)	=	$\frac{\text{Total ESOP shares issued} \times Ai}{\sum Ai}$

❖ Example: Mr. Nguyen Van A is calculated as follows:

Full Name	Position factor (Cvi)	MLDR factor (Qmi)	Division KPI factor (Kpi)	Individual contribution score (Psi)	ESOP score Cvi × Qmi × Kpi × Psi (Ai)
Nguyen Van A	3	1.5	6	50	1,350

- $\sum Ai = 90,000$

➤ Number of shares allocated to Nguyen Van A = $\frac{\text{Total ESOP shares issued} \times Ai}{\sum Ai}$

$$= \frac{7,342,117 \times 1,350}{90,000} = 110,131.76$$

III. Rounding principle:

After determining the number of ESOP shares allocated to each Employee based on the above formula, the number of shares shall be rounded to the nearest whole share. Specifically, where the decimal portion is equal to or greater than 0.5, the number shall be rounded up by one (01) share; where the decimal portion is less than 0.5, the number shall be rounded down.

❖ Example 1:

The number of shares allocated to Mr. Nguyen Van A as calculated above is **120,132.86** shares. In accordance with the rounding principle, the Employee shall receive **120,133** shares.

❖ Example 2:

The number of shares allocated to Mr. Tran Van B as calculated above is **59,123.41** shares. In accordance with the rounding principle, the Employee shall receive **59,123** shares.

CHAPTER IV IMPLEMENTATION CLAUSES

1. Complaint Resolution

The BOD assigns the Chairman of the Board of Directors and the General Director to resolve any complaints arising from the implementation of these Regulations. The Chairman's decision shall be final.

2. Amendment to the Regulations

According to the authorization of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors of Mobile World Investment Corporation shall have full authority to adjust, amend, supplement and repeal these Regulations for being suited to the actual situation of the Company or in accordance with the provisions of law from time to time (if any), including the conditions attached to the issued shares on the principle of not being amended in a way that is more disadvantageous to Employees who have purchased shares, ensuring fairness and transparency and not exceeding the number of shares expected to be issued under these Regulations with a selling price not lower than VND 10,000/share.

3. Effective Date

- These Regulations, encompassing four Chapters, shall come into effect upon the date of issuance.
- All Employees participating in the share issuance program shall comply with these Regulations.
- Any circumstances not addressed within these Regulations shall be governed by the Company's Charter and the prevailing laws of Vietnam.
- When there are changes in the law related to the issuance of shares under the Employee Stock Ownership Program, these Regulations will be adjusted in accordance with the provisions of law.

**On Behalf of the Board of Directors
Chairman of the Board**



NGUYEN DUC TAI

A blue ink signature, likely of the Chairman, written in cursive.